

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MINH HOÀNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MINH HOÀNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH HOANG PHAT CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MINH HOANG PHAT CONSTRUCTION INVESTMENT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107859877

3. Ngày thành lập: 25/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 8, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981334588

Fax:

Email: gohoangphatvn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Tái chế phế liệu	3830
7.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
8.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
9.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy máy tính. - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy kỹ năng sống;	8559
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hoá; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ.	5221

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
12.	Xây dựng công trình công ích	4220
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
17.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
18.	Cho thuê xe có động cơ	7710
19.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
20.	Giáo dục mầm non	8510
21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn du học; - Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn phân bón,	4669

23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế, đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp; - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình, thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế công trình cấp - thoát nước; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thuỷ văn công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Kiểm định xây dựng, - Định giá xây dựng; - Lập thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án; - Lập thiết kế, dự toán, thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; - Đại lý đấu thầu, tư vấn đấu thầu; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường;	7110
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy;	4329
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
27.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
28.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

29.	Bán mô tô, xe máy	4541
30.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
32.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
33.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
35.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
39.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
40.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
43.	Phá dỡ	4311
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
48.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỐC VĂN	Thôn Đông Tự, Xã Vũ Bản, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	168083720	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
2	BÙI BÁ DŨNG	Thôn 11, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	111471182	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
3	NGUYỄN CÔNG DŨNG	Thôn 8, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	111764721	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

ện Thạch Thất, Thành phố

ành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

